

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 22 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ HỌC TẬP, BỒI DƯỠNG
Về “Mô hình tổ chức bộ máy, cơ chế, chính sách và quản lý Nhà nước
đối với Đặc khu Hành chính kinh tế” tại Hàn Quốc.

Kính gửi: - Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh
- Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Tôi là: Nguyễn Ngọc Thạch, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh.

Thực hiện Quyết định số 5161/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh và Quyết định số 04/QĐ-NHNN ngày 02/01/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự khóa bồi dưỡng về “Mô hình tổ chức bộ máy, cơ chế, chính sách và QLNN đối với Đặc khu Hành chính kinh tế “ tại Hàn Quốc.

Từ ngày 04/01/2018 đến ngày 17/01/2018, tôi có tham gia khóa bồi dưỡng trên. Nay tôi xin báo cáo kết quả học tập, bồi dưỡng tại Hàn Quốc như sau:

PHẦN I: NHẬN THỨC ĐẠT ĐƯỢC QUA HỌC TẬP, BỒI DƯỠNG

I. Về chuyên đề: Tầm quan trọng của người lãnh đạo trong tổ chức hoạt động hiệu quả:

1. Người lãnh đạo có vị trí, vai trò rất quan trọng trong bất cứ tổ chức nào. Khi môi trường thay đổi, người lãnh đạo không thay đổi sẽ trở thành vật cản cho tổ chức. Hàm ý là phải có sự luân chuyển, thay đổi vị trí.

2. Người trưởng thành, thành công cao trong tổ chức đến một thời điểm nào đó cũng không phát huy được nữa sẽ trở thành người không trưởng thành, vật cản. Tổ chức tốt là làm cho người chưa trưởng thành trở thành người trưởng thành, có cơ hội thăng tiến.

3. Cần đưa ra đặc trưng (tiêu chuẩn) người lãnh đạo, bao gồm: Tiêu chuẩn cá nhân, tiêu chuẩn đoàn thể, tiêu chuẩn tổ chức và các tiêu chuẩn khác.

4. Lãnh đạo giỏi là lãnh đạo tìm ra được tiềm năng của nhân viên; cần coi trọng và phát huy lãnh đạo tự thân của nhân viên, từ đó để đưa ra điều kiện đối với nhân viên.

5. Hiện nay, Hàn Quốc đang có khái niệm: Lãnh đạo siêu việt (super leader), là lãnh đạo tạo ra lãnh đạo. Thay vì lãnh đạo ra chỉ thị, bao biện hay khoán trắng thì phải là lãnh đạo super leader để tạo ra nhân viên có suy nghĩ độc lập, chủ động, tích cực.

II. Về chuyên đề: Sự biến đổi cơ cấu công nghiệp Hàn Quốc và quá trình phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

1. Hàn Quốc thực hiện công nghiệp hóa từ những năm 1960, đến nay gần 60 năm. Đặc trưng tăng trưởng kinh tế của Hàn Quốc đó là: Tăng trưởng gấp, dồn nén trong thời gian ngắn; tăng trưởng không cân bằng; cấu trúc công nghiệp ngành công nghiệp chế tạo đa chiều. Trong từng giai đoạn, Hàn Quốc có sự lựa chọn cơ cấu công nghiệp khác nhau và đã có thành công ở các ngành công nghiệp chế tạo như: ô tô, đóng tàu, điện thoại, màn hình tinh thể lỏng, chất bán dẫn,..., công nghiệp hóa dầu.

2. Để có nguồn thu ngoại tệ, Hàn Quốc lựa chọn ngành công nghiệp xuất khẩu bằng cách thành lập các tập đoàn lớn để sản xuất chế tạo hàng xuất khẩu như ngành đóng tàu biển, vận tải, hóa dầu; chiến lược này làm tăng mức độ phụ thuộc vào các tập đoàn lớn và hạn chế sự phát triển của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3. Nền kinh tế Hàn Quốc hiện nay cũng đang gặp phải một số vấn đề: tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm, dân số già, thiếu lao động, thu hút đầu tư giảm, thị trường trong nước chưa tương xứng; một số ngành công nghiệp (công nghiệp cũ) và một số tập đoàn rất trì trệ trong quá trình phát triển. Những năm gần đây, cơ cấu công nghiệp Hàn Quốc đang chuyển sang mô hình: Công nghiệp vừa và nhỏ (bằng nguồn lao động); công nghiệp nặng: hóa dầu; công nghiệp IT,...

4. Trước xu hướng toàn cầu hóa, hội nhập, tỷ trọng GDP ngành công nghiệp dịch vụ tăng dần,... Từ năm 1995 tỷ trọng công nghiệp chế tạo giảm, tỷ trọng ngành dịch vụ tăng theo hướng giá trị các ngành công nghiệp 1.0, 2.0...4.0 ngày càng cao.

5. Về quá trình phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa của Hàn Quốc:

(1). Khi Hàn Quốc thực hiện công nghiệp hóa, doanh nghiệp nhỏ và vừa không được coi trọng, gặp nhiều thiệt thòi. Các tập đoàn (Doanh nghiệp lớn) đều xuất thân đi lên từ Doanh nghiệp nhỏ và vừa, do vậy cần nuôi dưỡng Doanh nghiệp

nhỏ và vừa để có thành công trong tương lai và cần lưu ý giữa hai loại hình doanh nghiệp này là doanh nghiệp khởi nghiệp.

(2). Hiện nay Doanh nghiệp nhỏ và vừa của Hàn Quốc tăng trưởng cả lượng và chất (chiếm trên 60% giá trị gia tăng ngành sản xuất công nghiệp). Trước đây doanh nghiệp nhỏ và vừa không phát triển được do bị khống chế quy mô, bị các tập đoàn lớn lấn át, khi có nhìn nhận lại đã có sự gia tăng những giao dịch của các nhà thầu phụ trong doanh nghiệp nhỏ và vừa với các tập đoàn lớn.

(3). Hàn Quốc làm một trong những nước có chính sách tốt cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, như: Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp, đào tạo nghề, cơ sở hạ tầng, giảm thuế, hỗ trợ vốn (bằng tiền mặt); chính sách nhà thầu phụ, là các xí nghiệp vệ tinh cho tập đoàn và được đưa vào Luật.

(4). Năm 2017, Chính phủ Hàn Quốc đưa ra chiến lược: thoát ra khỏi hệ thống tăng trưởng trọng tâm là các doanh nghiệp có quy mô lớn, chú trọng doanh nghiệp liên doanh nhỏ và vừa và coi đây sẽ đóng vai trò đảm nhận mới cho động lực tăng trưởng kinh tế.

(5). Hàn Quốc đang tập trung xây dựng hệ thống tăng trưởng doanh nghiệp, trong đó có: Hệ thống đổi mới doanh nghiệp liên doanh, doanh nghiệp mới, thúc đẩy cạnh tranh, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp chủ lực – các tập đoàn mang thương hiệu Hàn Quốc.

III. Về chuyên đề: Đặc khu kinh tế và chính sách thương mại của Hàn Quốc

1. Hàn Quốc không có thuật ngữ “Khu hành chính – kinh tế đặc biệt” mà chỉ có thuật ngữ “Khu kinh tế tự do” có nghĩa là một khu vực được phát triển, với mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và cải thiện điều kiện sống cho người nước ngoài, ngoài ra còn có thuật ngữ “Thành phố Quốc tế tự do” có nghĩa là tại một đơn vị khu vực trong đó có quy định sẽ được lối lỏng và các tiêu chuẩn quốc tế sẽ được áp dụng để bảo đảm sự di chuyển quốc tế các nguồn lực về con người, hàng hóa và vốn, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động kinh doanh.

2. “Khu kinh tế” tại Hàn Quốc được thành lập sớm và khá nhiều như: Khu công nghiệp (1.100 khu), khu kinh tế cho phát triển bền vững (166 khu), khu thương mại tự do (13 khu), khu kinh tế tự do (8 khu). Số lượng các khu kinh tế, trong đó có khu kinh tế tự do được cho là “thành công” không nhiều. Theo đánh giá của Hiệp hội Thương mại Hàn Quốc Khu kinh tế tự do Incheon và Khu Thương mại tự do Masan được coi là thành công nhất của Hàn Quốc.

3. Việc thành lập “các khu kinh tế tự do” được Hàn Quốc đưa vào luật và được gọi là Luật đặc biệt về xây dựng và quản lý các khu kinh tế tự do. Mục đích của luật là tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư nước ngoài, tăng năng lực cạnh tranh quốc gia và tạo ra sự phát triển cân bằng giữa các vùng, bằng cách cải thiện môi trường kinh doanh cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và điều kiện sống cho người nước ngoài thông qua việc xây dựng và quản lý khu kinh tế tự do.

4. Để giải quyết các vấn đề liên quan tới các khu kinh tế tự do, Hàn Quốc thành lập Ủy ban Khu kinh tế tự do, bao gồm 10 thành viên thuộc Chính phủ và do Bộ trưởng Bộ Kinh tế tri thức là Chủ tịch. Tại Khu kinh tế tự do có thành lập một cơ quan hành chính có trách nhiệm giải quyết các vấn đề liên quan tới thủ tục hành chính của chính quyền địa phương. Khi thành lập một khu kinh tế tự do, các cơ quan có trách nhiệm của Hàn Quốc (Bộ trưởng Bộ Kinh tế tri thức; Tỉnh trưởng hay Chủ tịch tỉnh, Ủy ban Khu Kinh tế tự do,...) rất quan tâm đến các vấn đề:

- Tính khả thi của việc thu hút đầu tư nước ngoài;
- Ảnh hưởng đến nền kinh tế địa phương thế nào?
- Tính khả thi của việc đảm bảo các khu vực cần thiết và các chi phí phát triển;
- Cơ sở hạ tầng như mạng lưới giao thông, thông tin, điện, nước,...
- Tính khả thi của việc phát triển bền vững và vấn đề môi trường;
- Các quy hoạch đối với việc phát triển khu kinh tế tự do.

5. Về thực hiện các dự án phát triển hạ tầng trong khu kinh tế tự do:

Tại các khu kinh tế tự do, có thành lập Tổ chức điều hành dự án hạ tầng, theo đó:

- Tổ chức điều hành dự án hạ tầng phải xây dựng một kế hoạch thực hiện trong vòng 2 năm, nếu dự án có nhiều giai đoạn kế hoạch thực hiện giai đoạn cuối phải được lập trong vòng 10 năm.

- Tổ chức điều hành dự án hạ tầng có trách nhiệm cung cấp đất sạch cho các dự án hạ tầng, dự án thu hút đầu tư nước ngoài trong khu kinh tế tự do phải kèm theo các điều kiện: tuân thủ mục đích sử dụng, thời gian sử dụng, cấm bán lại, thỏa thuận để được mua lại.

- Thời hạn khởi công một dự án hạ tầng là một năm, trường hợp bất khả kháng thì được gia hạn 1 lần, thời gian gia hạn không quá 1 năm. Nếu dự án không

khởi công theo quy định thì thời hạn kế hoạch thực hiện dự án chỉ giới hạn đến thời hạn khởi công.

- Tổ chức điều hành dự án hạ tầng hoàn thành toàn bộ hay một phần dự án, ngay sau đó Bộ trưởng Bộ Kinh tế tri thức sẽ tiến hành thanh tra việc hoàn thành công trình. Dự án hạ tầng không được đưa vào sử dụng nếu chưa thực hiện việc thanh tra xong.

- Chi phí cho dự án hạ tầng do Tổ chức điều hành thu xếp thỏa thuận: ví dụ xây dựng đường do ngân sách, xây dựng thiết bị điện nước, thông tin liên lạc do bên cung cấp dịch vụ.

- Để thực hiện hiệu quả dự án hạ tầng, Chính phủ hay chính quyền địa phương có thể cho Tổ chức điều hành được giảm, miễn các loại thuế, như: Thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế Hải quan, Thuế chuyển nhượng, Thuế đăng ký,... và được giảm, miễn các loại phí khác có liên quan.

6. Việc hỗ trợ các hoạt động của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Hàn Quốc cũng có các chính sách như:

- (1). Nhà nước hay chính quyền địa phương có thể xem xét giảm hoặc miễn các loại thuế, tiền thuê đất, thuê tài sản quốc gia.

- (2). Chính quyền địa phương có thể trợ cấp các chi phí cần thiết cho việc phát triển các khu vực hạ tầng cho các doanh nghiệp.

- (3). Không áp dụng một số luật đặc thù như: Luật Người cao tuổi, Luật Người có công, một số Điều của các luật khác như Luật Lao động, Luật Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Luật Thương mại,... tại Khu kinh tế tự do.

- (4). Cung cấp các dịch vụ tiếng nước ngoài; cho phép thành lập các cơ sở y tế, giáo dục phục vụ người nước ngoài.

- (5). Thanh toán trong giao dịch thông thường có thể được thanh toán trực tiếp bằng phương tiện thanh toán của người nước ngoài trên cơ sở quy mô, mức thanh toán do chính phủ quy định.

- (6). Về nhà ở dành riêng cho người nước ngoài thuê: Tổ chức điều hành dự án hạ tầng có trách nhiệm cung cấp quỹ đất để xây dựng nhà ở cho người nước ngoài thuê.

7. Đánh giá và so sánh Khu kinh tế tự do của Hàn Quốc với một số nước, chuyên gia Kang Ho Jye đến từ Văn phòng Tổng thống Hàn Quốc cho rằng:

- (1). Trước năm 1990, Hàn Quốc chủ yếu hình thành các khu công nghiệp để giải quyết vấn đề việc làm và chế tạo hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài. Từ năm

1990 hình thành các khu kinh tế tự do để thu hút đầu tư và công nghệ mới của nước ngoài và cả doanh nghiệp trong nước.

(2). Các khu kinh tế tự do được phân bố khá đều ở Hàn Quốc, cách nhau khoảng 150 – 300 km, đều được chọn ở những nơi có hạ tầng kỹ thuật thuận lợi (có sân bay, đường cao tốc, cảng biển, tàu điện ngầm,...)

(3). Tùy khu vực, thời gian mà có chính sách ưu đãi khác nhau cho các nhà đầu tư nước ngoài, ví dụ: Doanh nghiệp có vốn đầu tư trên 10 triệu USD, sử dụng trên 100 lao động, hoạt động trong lĩnh vực công nghệ cao được Chính phủ bán, cho thuê giá đất thấp hơn các doanh nghiệp khác.

(4). Khu kinh tế tự do In Cheon được coi là thành công của Hàn Quốc, song so với một số nước khác như Trung Quốc (Hồng Kong, Thượng Hải, Thâm Quyển), Singapo, Dubai,... thì vẫn kém hơn trong dịch vụ hành chính, năng lực quản lý, chính sách ưu đãi của chính phủ.

(5). Phải lựa chọn mục tiêu phát triển cho khu kinh tế tự do sản xuất, gia công, chế tạo, xuất khẩu mặt hàng nào, thị trường ở đâu, mức độ cạnh tranh. Cần xóa bỏ cấu trúc thương mại tăng trưởng cả lượng và chất để hướng tới trọng tâm nâng cao giá trị gia tăng. Chú ý vấn đề xuất khẩu nội địa, thương hiệu doanh nghiệp, thương hiệu quốc gia.

(6). Để thu hút đầu tư cần quan tâm đến việc doanh nghiệp sẽ được gì khi đầu tư và thương hiệu của doanh nghiệp ra sao. Phải quảng bá, tạo ra được hình ảnh riêng biệt, giá trị khác biệt,... làm cho nhà đầu tư phải đến chứ không chọn nơi khác.

Việt Nam cũng cần xem xét, cân nhắc cụ thể khi phát triển các Đặc khu kinh tế.

IV. Về thăm quan và học tập thực tế:

Qua thăm quan thực tế tại Khu kinh tế tự do In Cheon, Khu Kinh tế Yellow sea, Cục Hải quan In Cheon, Thành phố Thông minh In Cheon, Hiệp hội thương mại Hàn Quốc, Tổ hợp công nghệ cao DMC, Thung lũng công nghệ PTV, Thung lũng Silicon Pangyo, Thành phố mới Songdo, Trung tâm điều hành Thành phố IFEZ, Cảng Pyeong teak, Trung tâm điều hành Thành phố thông minh Seong Nam,... cho thấy:

1. Hàn Quốc rất coi trọng vấn đề quy hoạch, họ có quy hoạch chung, quy hoạch vùng, quy hoạch ngành nghề, lĩnh vực,... Các quy hoạch này được lấy ý kiến nhân dân và công khai cho dân chúng biết.

2. Khi thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng các thành phố, các khu kinh tế,... việc đầu tiên là họ xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật (đường, tàu điện ngầm, cảng, sân bay, hệ thống thông tin truyền thông, điện, nước,...)

3. Có sự ưu tiên phát triển theo giai đoạn, theo khả năng tài chính, đạt được nhiều mục đích (ví dụ Thành phố Digital Media City từng là bãi chôn rác thải của Seoul, Hàn Quốc chọn nơi đây để xây dựng thành phố, sử dụng rác thành năng lượng, xử lý được vấn đề môi trường, chi phí đền bù thấp,...)

4. Kết hợp hài hòa trong phát triển kinh tế, coi trọng và xác định đúng tầm quan trọng của kinh tế tư nhân, tạo điều kiện và khai thác tốt tiềm lực kinh tế tư nhân cho phát triển.

5. Tư duy du lịch mang tính mở, cái gì cũng có thể làm du lịch được (từ hình ảnh đất nước, văn hóa, con người, thành công, thất bại,... đều khéo léo quảng bá, thu hút du khách).

6. Nhanh nhạy ứng dụng cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong quản lý kinh tế xã hội, thông qua công nghệ thông tin, ví dụ: Thành phố Song do, mục tiêu của thành phố là tạo môi trường sống tốt nhất cho người dân thông qua việc phát triển tăng trưởng xanh, quản lý bằng công nghệ IT trong một số lĩnh vực: giao thông, môi trường, an ninh trật tự, phòng chống cháy rừng, thời tiết,...

7. Vấn đề môi trường để phát triển bền vững, hiệu quả được quan tâm và được Luật hóa.

8. Thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế phát triển thông qua việc ứng dụng công nghệ. Sự hiện diện của các ngân hàng truyền thông giảm (thấy rất ít các điểm giao dịch ngân hàng, các máy ATM đặt nơi công cộng, song trong các tòa nhà, các trung tâm thì có rất nhiều máy ATM, POS). Tại các Khu du lịch quốc tế, Khu kinh tế tự do có người nước ngoài sinh sống cho phép thanh toán bằng phương tiện thanh toán nước ngoài nhưng ở quy mô nhỏ.

9. Phương hướng mới để phát triển: Hàn Quốc chú ý đến trọng tâm là nâng cao giá trị gia tăng, ứng dụng Cách mạng công nghiệp 4.0, truyền tải giá trị văn hóa Hàn Quốc, thương hiệu Hàn Quốc.

PHẦN II: ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Việc xây dựng đơn vị Khu Hành chính – Kinh tế đặc biệt Vân Đồn khi được Quốc hội thông qua cần thành lập một Ủy ban về đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt thuộc Chính phủ.

2. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển chung và các quy hoạch theo từng lĩnh vực riêng biệt, trong đó phải bao gồm một số vấn đề:

- (1). Tổ chức điều hành dự án hạ tầng;
- (2). Các phương thức thực hiện dự án hạ tầng
- (3). Cách thức đảm bảo nguồn tài chính
- (4). Việc sử dụng đất và phát triển cơ sở hạ tầng chính
- (5). Dự báo dân số và quy hoạch phát triển dân cư
- (6). Kiểm soát giao thông
- (7). Thu hút ngành nghề
- (8). Y tế, giáo dục, chăm sóc sức khỏe cộng đồng và phúc lợi xã hội
- (9). Vấn đề bảo vệ môi trường
- (10). Các chương trình thu hút đầu tư nước ngoài.

3. Việc miễn, giảm thuế, phí cũng có nhưng không nhất thiết nhiều quá, nếu có điều kiện thì hỗ trợ bằng tiền một lần cho doanh nghiệp và cho giai đoạn khởi nghiệp. Tiền thuê đất của doanh nghiệp nên áp dụng mức giá thấp, thời gian dài gắn với điều kiện nếu doanh nghiệp sử dụng sai mục đích với bất cứ lý do gì thì sẽ bị thu hồi đất cho thuê.

4. Gắn xây dựng đơn vị Hành chính - Kinh tế đặc biệt Vân Đồn với xây dựng thành phố thông minh ngay từ ban đầu.

5. Tập trung xây dựng, quảng bá hình ảnh Vân Đồn – Hạ Long – Việt Nam./.

NGƯỜI BÁO CÁO



Nguyễn Ngọc Thạch